

Số: 65 /TTr-CPNT2

Nhơn Trạch, ngày 06 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

**V/v: Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị (HĐQT)  
Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2

### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (PVPower NT2) sửa đổi lần thứ XIII, ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-CPNT2 ngày 10/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Quy chế quản lý tài chính của PVPower NT2 được phê duyệt và ban hành theo Quyết định số 47/QĐ-CPNT2 ngày 25/10/2021 của Hội đồng Quản trị Công ty;
- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của PVPower NT2 số 06/NQ-CPNT2 ngày 09/06/2022;
- Tờ trình số 61/TTr-CPNT2 ngày 06/03/2023 về việc báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của PVPower NT2;
- Báo cáo tài chính năm 2022 của PVPower NT2 đã được kiểm toán.

### II. NỘI DUNG ĐỀ TRÌNH:

#### 1. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022:

Năm 2022 là năm tình hình kinh tế diễn biến phức tạp, tình hình sản xuất còn chưa hồi phục hoàn toàn bởi đại dịch Covid-19 và các bất ổn về kinh tế, chính trị thế giới tác động làm giảm nhu cầu phụ tải và sản xuất điện nên việc cạnh tranh trong thị trường điện gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, Nhà máy điện Nhơn Trạch 2 còn phải dừng máy để thực hiện công tác tiểu tu 13 ngày (từ ngày 01-13/09/2022). Nhận thức được những khó khăn, thách thức nêu trên nên Ban lãnh đạo công ty đã thường xuyên đôn đốc, kiểm tra kết quả thực hiện theo từng tháng để có những điều chỉnh kịp thời mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh tốt nhất cho công ty, góp phần hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỉ lệ TH/KH
1	Sản lượng điện	Tr. kWh	4.344,5	4.064,5	93,6%
2	Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	8.129,0	8.813,2	108,4%
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	492,8	943,0	191,4%
4	LN sau thuế	Tỷ đồng	468,2	883,4	188,7%
5	Nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	220,20	256,3	116,4%

Với những kết quả đạt được như trên, Công ty kính trình HĐQT xem xét phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (Đồng)	Ghi chú
A	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	883.417.416.165	Theo BCTC năm 2022 đã được kiểm toán
B	Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế 2022	795.239.943.308	
*	Trích lập quỹ	75.549.870.808	
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi - thưởng Người quản lý	31.379.000.000	
-	Quỹ đầu tư phát triển	44.170.870.808	Trích bằng 5% Lợi nhuận sau thuế năm 2022.
*	Chia cổ tức	719.690.072.500	Dựa trên lợi nhuận sau thuế năm 2022 đạt được Công ty đề xuất mức chia cổ tức tương ứng tỉ lệ 25%/mệnh giá mỗi cổ phần (01 cổ phần được nhận 2.500 đồng), vượt mức kế hoạch chia cổ tức năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (15%/mệnh giá mỗi cổ phần).

## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2023:

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Công ty kính trình Hội đồng quản trị xem xét phê duyệt kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Nội dung	Đơn vị tính	Giá trị	Ghi chú
1. Lợi nhuận sau thuế (Theo kế hoạch SXKD năm 2023)	Tỷ đồng	473,68	
2. Tổng số lợi nhuận trích lập các quỹ	Tỷ đồng	28,15	
2.1 Quỹ khen thưởng phúc lợi - thường Người quản lý	Tỷ đồng	28,15	
3. Kế hoạch chia cổ tức năm 2023	%/mệnh giá mỗi cổ phần	15%	Tương đương 431,8 tỷ đồng (01 cổ phần được nhận 1.500 đồng)

### III. KIẾN NGHỊ:

Công ty kính trình HĐQT xem xét phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như đã nêu tại mục II nêu trên để công ty có cơ sở triển khai thực hiện.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TBKS;
- Lưu VT, P.TCKT.

GIÁM ĐỐC



Ngô Đức Nhân

## CƠ SỞ TÍNH TOÁN

### Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng của người quản lý Công ty năm 2022

#### I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

- Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp của Nhà nước;
- Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (PVPower NT2) sửa đổi lần thứ XIII, ban hành theo Quyết định số 19/QĐ-CPNT2 ngày 10/06/2022 của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Căn cứ Quy chế quản lý tài chính của PVPower NT2 được phê duyệt và ban hành theo Quyết định số 47/QĐ-CPNT2 ngày 25/10/2021 của Hội đồng Quản trị Công ty;
- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của PVPower NT2 số 06/NQ-CPNT2 ngày 09/06/2022;
- Quyết định số 02/QĐ-CPNT2 ngày 09/01/2023 của Hội đồng Quản trị về việc tạm quyết toán quỹ lương năm 2022 của PVPower NT2;
- Báo cáo tài chính năm 2022 của PVPower NT2 đã được kiểm toán.

#### II. CƠ SỞ TÍNH TOÁN:

Một số chỉ tiêu kết quả thực hiện năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2022	Thực hiện Năm 2022	Tỉ lệ TH/KH
1	Sản lượng điện	Tr. kWh	4.344,5	4.064,5	93,6%
2	Tổng doanh thu, thu nhập	Tỷ đồng	8.129,0	8.813,2	108,4%
3	LN trước thuế	Tỷ đồng	492,8	943,0	191,4%
4	LN sau thuế	Tỷ đồng	468,2	883,4	188,7%
5	Nộp Ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	220,20	256,3	116,4%
6	Tiền lương bình quân NLD	Trđ/ng/th	23,19	30,19	130,2%
7	Lao động bình quân NLD	Người	180,00	167,17	92,9%
8	Tiền lương bình quân NQL	Trđ/ng/th	76,15	91,38	120,0%
9	Lao động bình quân NQL	Người	10,0	8,0	80,0%

### 1.1 Quỹ thưởng của người quản lý:

Vận dụng hướng dẫn tại điểm a, khoản 2, điều 18, mục 5 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH thì trong trường hợp lợi nhuận thực hiện cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách.

Như vậy quỹ thưởng của người quản lý Công ty năm 2022 được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH dựa trên số người quản lý bình quân và mức tiền lương bình quân năm 2022 như sau:

$$(91,38 \text{ triệu đồng/người/tháng} * 8,00 \text{ người} * 1,5) = 1.097 \text{ triệu đồng}$$

### 1.2 Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động:

Xác định các chỉ tiêu:

\* 20% Lợi nhuận sau thuế thực hiện tăng thêm so với LN kế hoạch năm 2022:

$$= 20% * (883,4 - 468,2) = 83,04 \text{ tỷ đồng} = 83.040,0 \text{ triệu đồng.}$$

\* 03 tháng lương bình quân của Người lao động năm 2022:

$$(30,19 \text{ triệu đồng/người/tháng} * 167,17 \text{ người} * 3) = 15.141 \text{ triệu đồng.}$$

Vận dụng hướng dẫn tại điểm a & b, khoản 1, điều 18, mục 5 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH thì trong trường hợp lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động và Lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng, phúc lợi theo quy định nêu trên, công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động. Vậy quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động được xác định như sau:

$$(30,19 \text{ triệu đồng/người/tháng} * 167,17 \text{ người} * 3) + (30,19 \text{ triệu đồng/người/tháng} * 167,17 \text{ người} * 3) = 30.282 \text{ triệu đồng}$$

